

Tiến trình lịch sử của phong trào cách mạng ở Nam Trung Kỳ (Việt Nam) những năm 1930 - 1931

Trương Công Huỳnh Kỳ*

Trường Đại học Sư phạm - Đại học Huế

Ngày nhận bài: 30/01/2019, ngày gửi phản biện: 20/03/2019, ngày duyệt đăng: 09/05/2019

Một trong những dấu ấn đậm nét của phong trào giải phóng dân tộc Việt Nam thời cận đại (1858 - 1945) là phong trào cách mạng Việt Nam những năm 1930 - 1931 do Đảng Cộng sản Việt Nam lãnh đạo ngay sau khi ra đời. Trong sự kiện lịch sử lớn này, phong trào cách mạng ở Nam Trung Kỳ diễn ra theo tiến trình lịch sử chung của cả nước, đồng thời cũng có nét riêng. Đó là, dù bùng nổ và phát triển muộn hơn so với các địa phương khác trên toàn quốc, nhưng diễn ra mạnh mẽ, quyết liệt, kéo dài hơn các khu vực khác, tiêu biểu nhất là ở Quảng Ngãi. Bài viết làm rõ tiến trình lịch sử của phong trào cách mạng ở Nam Trung Kỳ những năm 1930-1931 thông qua các bước phát triển: bùng nổ, phát triển, kết thúc với những nét nổi bật so với tiến trình chung của toàn quốc.

Từ khóa: phong trào cách mạng, Nam Trung Kỳ, Đảng Cộng sản Việt Nam, 1930- 1931

1. Đặt vấn đề

Một trong những dấu ấn đậm nét của phong trào giải phóng dân tộc Việt Nam thời cận đại (1858 - 1945) là ngay sau khi ra đời, Đảng Cộng sản Việt Nam đã kịp thời nắm bắt tình thế cách mạng, phát động quần chúng nhân dân đấu tranh chống đế quốc và phong kiến để giành quyền lợi hàng ngày. Phong trào đấu tranh đã diễn ra mạnh mẽ, quyết liệt trong toàn quốc trong những năm 1930 - 1931, khẳng định xu thế phát triển tất yếu của cách mạng Việt Nam theo con đường vô sản.

2. Sự bùng nổ, phát triển và kết thúc của phong trào cách mạng ở Nam Trung Kỳ những năm 1930 - 1931

2.1. Những cuộc đấu tranh mở đầu của phong trào cách mạng ở Nam Trung Kỳ (từ tháng 5 đến tháng 9/1930)

Từ tháng 2/1930, dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam, phong trào đấu tranh

* huynhkyhue@gmail.com

nổ ra ở các trung tâm kinh tế, chính trị trong cả nước, giai cấp công nhân đã đóng vai trò tiên phong. Mở đầu là hàng loạt cuộc đấu tranh của công nhân đòn điền cao su Phú Riềng, nhà máy xi măng Hải Phòng, nhà máy dệt Nam Định, hăng dầu Xôcôni (Socony), Nhà Bè (Sài Gòn), đòn điền cao su Dầu Tiếng, nhà máy xe lửa Dĩ An, nhà máy diêm, nhà máy cưa Bến Thủy, nhà máy Ba Son, khu mỏ Mông Dương. Cùng với phong trào đấu tranh của công nhân còn có phong trào đấu tranh của nông dân và các tầng lớp nhân dân khác. Làn sóng bãi công của công nhân từ tháng 2 đến tháng 4/1930 là những cuộc đấu tranh mở màn, quyết định trực tiếp sự bùng nổ phong trào cách mạng 1930 - 1931 do Đảng Cộng sản Việt Nam lãnh đạo.

Đến ngày 1/5/1930, phong trào cách mạng do Đảng Cộng sản Việt Nam lãnh đạo đã bước vào giai đoạn phát triển mới với các cuộc đấu tranh kỷ niệm ngày Quốc tế Lao động do Đảng Cộng sản Việt Nam phát động. Phong trào diễn ra trên toàn quốc với nhiều hình thức đấu tranh

phong phú: rải truyền đơn, treo cờ đỏ, mít tinh, biểu tình, tuần hành. Lần đầu tiên quần chúng công nông cả nước dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam đã xuống đường đấu tranh nhân ki niêm ngày Quốc tế Lao động (ngày 1/5). Phong trào đã thể hiện sự lãnh đạo và tính tiên phong của giai cấp công nhân. Mục tiêu đấu tranh không chỉ đòi quyền lợi cho mình mà còn biểu thị tinh thần đoàn kết cách mạng với nhân dân lao động thế giới, thể hiện vai trò lãnh đạo của Đảng Cộng sản và khởi liên minh công nông. Từ tháng 5/1930, phong trào tiếp tục phát triển trong các tháng 6, 7, 8/1930 với khí thế đấu tranh ngày càng mạnh mẽ và quyết liệt. Tính từ ngày 1/5/1930 đến tháng 8/1930, toàn quốc có 126 cuộc đấu tranh, mạnh nhất là ở Nghệ Tĩnh với 97 cuộc bãi công và biểu tình của công nhân, tạo ra “đêm trước” của Xô viết Nghệ Tĩnh.

Trong khi phong trào toàn quốc bắt đầu từ tháng 2/1930, đến đầu tháng 5/1930 bước vào giai đoạn phát triển, thì ở Nam Trung Kỳ, phong trào đấu tranh mới bắt đầu, diễn ra muộn so với các tỉnh Bắc Kỳ, Bắc Trung Kỳ và Nam Kỳ với các cuộc đấu tranh nhân ngày Quốc tế Lao động (ngày 1/5) của nông dân Quảng Ngãi do Tỉnh ủy phát động, kết hợp mục tiêu chính trị với mục tiêu kinh tế và tinh thần quốc tế vô sản, chống đế quốc và phong kiến, đòi giảm thuế, tăng tiền lương, ngày làm 8 giờ, phản đối chiến tranh đế quốc, ủng hộ Liên bang Xô viết. Tại Quảng Nam và Đà Nẵng, cờ đỏ búa liềm được bí mật treo ở nhiều công sở của chính quyền thuộc địa. Truyền đơn được rải nhiều nơi trong tinh dời tăng lương, giảm giờ làm, chống đánh đập công nhân, đòi hoãn thuế cho nông dân. Tại Nha Trang, hầu hết nhân viên làm việc ở Viện Pasteur, Viện Hải Dương học, xưởng sửa chữa cơ khí Charne, De Monfreid, STACA, Bourbon, hay các khách sạn... đều

tranh dời tăng lương, giảm giờ làm. Công nhân Đèpô Tháp Chàm treo cờ đỏ trên tháp nước và tổ chức lễ kỷ niệm ngày Quốc tế Lao động (ngày 1/5).

Vào dịp kỷ niệm Quốc khánh nước Cộng hòa Pháp (ngày 14/7), phong trào tiếp tục diễn ra. Truyền đơn đã được rải trên các đường phố Phan Thiết. Tại huyện Tân Định (Ninh Hòa, Khánh Hòa), ngày 16/7/1930, gần 1.000 quần chúng đã biểu tình, xông vào huyện đường phá nhà lao, giải phóng tù nhân, bắt viên tri huyện phái ký vào yêu sách thuế¹.

Nhân ngày Quốc tế chống chiến tranh đế quốc (ngày 1/8), hoạt động cách mạng diễn ra ở nhiều tỉnh. Tại Quảng Ngãi, truyền đơn Cộng sản được rải ở thị xã Quảng Ngãi, ở cả đồng bằng và miền núi. Tại Quảng Nam, ngày 4/8/1930, Tỉnh ủy Quảng Nam tổ chức diễn thuyết tại Hội An, kêu gọi mọi người đứng lên làm cách mạng, đánh đổ thực dân phong kiến, ủng hộ nhân dân Nghệ Tĩnh... Tại Bình Thuận, ngày 15/8/1930, truyền đơn Cộng sản rải khắp nơi trong tỉnh, thậm chí ở cả thị xã Phan Thiết. Tháng 9/1930, cuộc đấu tranh đòi dân sinh, dân chủ ở các huyện thuộc Quảng Nam cũng phát triển. Nông dân ở làng Bích Trâm (Điện Bàn) chống lại địa chủ thu tô quá mức, bắt người làm công quá giờ giấc. Công nhân ngành vệ sinh ở Hội An đòi tăng lương...

Tất cả các cuộc đấu tranh diễn ra từ tháng 5 đến tháng 9/1930 của nhân dân Nam Trung Kỳ trên đây diễn ra theo đúng chủ trương của Đảng Cộng sản Việt Nam, đã mở đầu cho phong trào cách mạng ở Nam Trung Kỳ trong những năm 1930 - 1931.

2.2. Sự phát triển của phong trào cách mạng ở Nam Trung Kỳ (từ tháng 10/1930 đến tháng 5/1931)

¹ Direction des Affaires de la Surété en Annam (1931), p.4.

Đến tháng 9/1930, phong trào cách mạng cả nước phát triển lên đỉnh cao với sự xuất hiện của Chính quyền Xô viết ở Nghệ Tĩnh. Thực dân Pháp dàn áp khốc liệt. Để duy trì và giữ vững phong trào, Trung ương Đảng ra chỉ thị, kêu gọi toàn quốc đấu tranh, phối hợp và ủng hộ "Nghệ Tĩnh đỏ"². Hướng ứng chủ trương trên, chỉ trong tháng 9 và tháng 10/1930, cả nước có 362 cuộc đấu tranh: 29 cuộc ở miền Bắc, 316 cuộc ở miền Trung và 17 cuộc ở miền Nam³. Phong trào tiếp tục phát triển trong tháng 11 và 12/1930.

Tại Bắc Kỳ, ngày 11/10/1930, ở Hà Nội xuất hiện những đội xung phong làm nhiệm vụ tuyên truyền, kêu gọi nhân dân đoàn kết, ủng hộ "Nghệ Tĩnh đỏ"; ở Thái Bình, ngày 14/10/1930, mới bùng nổ cuộc biểu tình ủng hộ "Nghệ Tĩnh đỏ" của hơn 700 nông dân huyện Tiền Hải, đây là cuộc đấu tranh lớn nhất ở miền Bắc lúc đó. Tại Hà Nam, ngày 20/10/1930, nhân dân huyện Bình Lục nỗ lực dậy đấu tranh phản đối chính sách khủng bố của thực dân Pháp ở Nghệ Tĩnh và Thái Bình. Đến cuối tháng 10/1930, công nhân ở Nam Định, Hải Phòng, Cẩm Phả, Hà Nội... tiếp tục đứng lên đấu tranh phối hợp với công nhân Vinh - Bến Thủy... Tuy nhiên không có cuộc biểu tình nào có quy mô lớn hơn 1.000 người.

Ở Nam Kỳ, phong trào ủng hộ "Nghệ Tĩnh đỏ" diễn ra sôi nổi. Từ đầu tháng 9/1930, phong trào đấu tranh của nông dân chủ yếu diễn ra ở Long Xuyên, Vĩnh Long, Cần Thơ... Giai cấp công nhân tiếp tục thể hiện vai trò tiên phong, tiêu biểu là các cuộc bãi công của công nhân Hàng Đông Á (tháng 10/1930), Hàng dầu Standard (tháng 1/1931), Hàng dầu Pháp - Á (tháng 1/1931)...

Trong quá trình đó, nhân dân ở Nam Trung Kỳ nhanh chóng hưởng ứng, phối hợp đấu tranh và ủng hộ "Nghệ Tĩnh đỏ". Trong hai ngày 26 và 28/9/1930, Đảng bộ Hoài Nhơn tổ chức rải truyền đơn kêu gọi nhân dân ủng hộ Xô viết Nghệ Tĩnh. Từ tháng 10/1930, phong trào cách mạng Nam Trung Kỳ bước vào giai đoạn phát triển với nhiều cuộc đấu tranh quyết liệt, thể hiện xu hướng tâ khuynh và kéo dài hơn so với các khu vực khác. Đầu tháng 10/1930, Tỉnh ủy Quảng Ngãi đã phát động một phong trào đấu tranh rộng khắp để chống đế quốc và phong kiến, ủng hộ "Nghệ Tĩnh đỏ". Đêm mùng 7 rạng ngày 8/10/1930, 5.000 nông dân huyện Đức Phổ có lực lượng tự vệ vũ trang hỗ trợ, đã biếu tinh kéo về huyện lỵ, chiếm huyện đường, đốt hồ sơ sổ sách, giải phóng tù nhân và nhanh chóng rút lui để bảo toàn lực lượng. Ứng hộ và phối hợp với nhân dân Đức Phổ, cũng trong đêm mùng 7 rạng ngày mùng 8/10/1930, Huyện ủy Mộ Đức đã vận động nhân dân các huyện Mộ Đức, Ba Tơ chặt cây to, lăn đá làm chướng ngại vật trên đường thuộc địa (Quốc lộ số 1 ngày nay), để gây khó khăn cho thực dân Pháp và tay sai khi đưa lính đến Đức Phổ dàn áp. Cuộc đấu tranh của 5.000 nông dân huyện Đức Phổ thể hiện xu hướng tâ khuynh, đánh dấu bước phát triển của phong trào cách mạng không chỉ ở Quảng Ngãi mà cả vùng Nam Trung Kỳ.

Để chủ động đối phó với thực dân Pháp, phong kiến tay sai và đưa phong trào cách mạng trong tinh tiến lên, ngày 13/10/1930, Tỉnh ủy Quảng Ngãi chủ trương đẩy mạnh đấu tranh, lấy các phủ Mộ Đức và huyện Sơn Tịnh làm trọng điểm. Ngoài khẩu hiệu "đã đào để quốc và phong kiến", "ứng hộ Nghệ Tĩnh đỏ", còn có một số khẩu hiệu mới cho phù hợp với tình hình như tăng tiền lương, giảm giờ làm cho công nhân, tăng tiền công cày, công cấy, công

² Đảng Cộng sản Việt Nam (1999), tr.56, tr.63.

³ Ban Nghiên cứu Lịch sử Đảng Trung ương (1981), tr.128.

gặt cho nông dân, giảm miễn nợ, lãi cho vay, bãi bỏ các loại thuế... Một đợt đấu tranh mới đã nổ ra từ tháng 10 đến tháng 12/1930 với khí thế quyết liệt ở các huyện Sơn Tịnh (ngày 30/10/1930), Đức Phổ (tháng 12/1930)...

Rạng sáng ngày 30/10/1930, hơn 1.000 nông dân vùng Đông huyện Sơn Tịnh biểu tình kéo về huyện lỵ đưa yêu sách, hô vang các khẩu hiệu chống khùng bồ, ủng hộ "Nghệ Tĩnh đỏ", đòi giảm sưu thuế. Cuộc biểu tình bị đàn áp, dẫn đến sự xô xát giữa quần chúng với binh lính thuộc địa, nhưng đoàn biểu tình tiếp tục xông lên, đến 9 giờ sáng mới chịu giải tán.

Tại Mộ Đức, sáng ngày 30/10/1930, hàng ngàn quần chúng biểu tình, kéo lên huyện lỵ. Thực dân Pháp nỗ súng thị uy nhưng quần chúng vẫn kiên trì đấu tranh.

Từ sau các cuộc biểu tình ngày 30/10/1930, thực dân Pháp đặt phủ Mộ Đức và huyện Sơn Tịnh vào tình trạng giới nghiêm. Song phong trào đấu tranh ở nhiều phủ, huyện ở Quảng Ngãi vẫn tiếp tục bùng nổ. Ngày 16/11/1930, ở Mộ Đức tiếp tục diễn ra cuộc biểu tình của hơn 500 nông dân.

Phối hợp với phong trào Quàng Ngãi, tại Phú Yên, trong các ngày 30, 31/10/1930, quần chúng cách mạng đã tổ chức treo cờ đỏ, rái truyền đơn ở nhiều nơi, kè cá Thị xã Sông Cầu (tỉnh Phú Yên) kêu gọi ủng hộ công nông ở Nghệ Tĩnh và Quàng Ngãi. Tháng 11/1930, nhiều nơi ở Bình Định, ngay cả Thành phố Quy Nhơn và các huyện lỵ, xuất hiện truyền đơn và cờ đỏ Cộng sản.

Thực dân Pháp tăng cường đàn áp, khùng bồ quyết liệt, nhưng phong trào vẫn tiếp tục diễn ra, với bước phát triển cao, xu hướng là khuyễn diễn ra mạnh mẽ hơn ở nhiều tỉnh. Từ cuối năm 1930, cùng với các hình thức biểu tình, mít tinh, tuần hành, thị uy, đưa yêu sách, lực lượng tự vệ, xích vê xuất hiện, hoạt động

tiểu trừ Việt gian, cường hào và tay sai ngày càng phô biến, giành quyền làm chủ từng phần ở nông thôn. Các tổ chức quần chúng như Nông hội đỏ, Hội Phụ nữ, Hội Thanh niên học sinh, Hội Cứu tế đỏ có hàng ngàn người tham gia. Ngày 1/12/1930, quần chúng nhân dân ở Đức Phổ tiến hành trưng tri Việt gian: Lý trường làng Lộ Bàn và Xã Hué ở Văn Trường nhưng không thành công. Nhiều nơi quần chúng trấn áp cường hào địa chủ⁴.

Cuối tháng 12/1930, Tỉnh ủy Quàng Ngãi chủ trương đẩy mạnh chống khùng bồ trắng, đưa phong trào cách mạng lên cao hơn nữa, đấu tranh trực diện với đế quốc và phong kiến ở phủ lỵ, huyện lỵ, tỉnh lỵ, bao vây cô lập các đồn địch. Thực dân Pháp và chính quyền phong kiến tăng cường bộ máy đàn áp: mở rộng thêm quyền lực cho các viên đồn trưởng người Pháp, đặt thêm chức bang tá để đàn áp lực lượng cách mạng tại các làng, xã. Ngoài lính khổ xanh, còn tăng cường lính khổ đỏ, lính lê dương; tăng lực lượng bán vũ trang như đoàn phu, đoàn dùng, đóng đồn bốt ở những nơi có phong trào mạnh. Chỉ riêng ở Quàng Ngãi, đầu năm 1931, số lính khổ đỏ, lê dương có đến 3.000 quân đóng khắp 6 huyện đồng bằng và 3 châu miền núi.

Trước sự đàn áp của kẻ thù, nhiều cơ sở cách mạng bị vỡ, nhiều đảng viên bị bắt nhưng phong trào vẫn diễn ra mạnh mẽ, nhất là ở Quàng Ngãi. Trong tháng 1 và tháng 2/1931, một đợt đấu tranh mới diễn ra ở khắp các phủ huyện trong tỉnh Quàng Ngãi thu hút hàng nghìn quần chúng trong bối cảnh phong trào cách mạng trong nước chững lại và có chiều hướng đi xuống dân⁵. Từ tháng 3/1931, do bị nội phản, cơ quan Xứ ủy Bắc Kỳ bị mật thám Pháp phá vỡ, phần lớn cán bộ Xứ ủy bị bắt, vì

⁴ Ban Chấp hành Đảng bộ Quàng Ngãi (2005), tr.57.

⁵ Ban Nghiên cứu Lịch sử Đảng Trung ương (1981), tr.150.

vậy từ đó về sau không có cuộc đấu tranh lớn nào được tổ chức ở Bắc Kỳ⁶. Tại Nam Kỳ, ngày 20/3/1931, xảy ra một vụ ném bom nhằm trừng trị viên tinh trưởng Kiến An (Long Xuyên)⁷.

Ở Nam Trung Kỳ, mặc dù đế quốc và phong kiến đàn áp khốc liệt, trong 3 ngày 17, 18, 19/1/1931, tại Sơn Tịnh (Quảng Ngãi) đã nổ ra 4 cuộc biểu tình lớn của hàng ngàn nông dân. Lực lượng quần chúng xung đột với quân đội thực dân, 6 người biểu tình bị giết hại, 15 người bị thương.

Ngày 19/1/1931, 6.000 nông dân ở vùng Đông Tư Nghĩa (Quảng Ngãi) dưới sự lãnh đạo trực tiếp của Tỉnh ủy Quảng Ngãi đã biểu tình kéo về tinh lý đưa yêu sách và bị đàn áp, 6 người bị chết và nhiều người bị thương.

Đến cuối tháng 1 đầu tháng 2/1931, nhiều cuộc đấu tranh quyết liệt tiếp tục diễn ra ở Quảng Ngãi. Đêm 24 rạng ngày 25/1/1931, gần 4.000 nông dân ở các làng, xã giáp tỉnh lỵ Quảng Ngãi đã biểu tình tuần hành thị uy kéo đến phía Tây tỉnh Quảng Ngãi. Cuộc biểu tình bị đàn áp khốc liệt phải giải tán, 8 người biểu tình bị giết, nhiều người bị thương. Cũng trong ngày 25/1/1931, hơn 5.000 nông dân ở vùng Đông phủ Mộ Đức biểu tình, trấn áp bọn cường hào.

Đêm 29 và ngày 31/1/1931, nhân dân vùng Đông phủ Mộ Đức tiến hành hai cuộc tuần hành tự vệ có vũ trang thị uy và trừng trị các phản tử tay sai ở các làng Trà Ninh, Quýt Lâm, Minh Tân, Đam Thùy, Lương Nông, Thị Phò.

Ngày 2/2/1931, nhân dân vùng Nam phủ Tư Nghĩa (Quảng Ngãi) phối hợp với nhân dân Nghĩa Hành đấu tranh, bị đàn áp, 18 người bị giết.

⁶ Định Xuân Lâm (chủ biên, 2013), tr.473.

⁷ Note confidentielle, No 16-C du 22 Mars 1931 de l'Administrateur de Long Xuyen à M Gouverneur de la Cochinchine sur l'attentat contre le maire de Kien An.

Nghiên cứu Án Độ và Châu Á. Số 5 - 2019, tr.57-64

Tại Đức Phổ, ngày 5/2/1931, nhân dân tuần hành thị uy kéo về Tân Hội, trị tội Xã Đạt, Chủ Cát, tổ chức biểu tình ở Lộ Bàn... 13 người bị sát hại. Ngày 8/2/1931, 1.000 nông dân ở phía Đông phủ Bình Sơn tiến hành trừng trị các phản tử phản động⁸.

Đến đầu tháng 3/1931, đế quốc và phong kiến tăng cường khùng bỗ, nhiều cán bộ đảng viên và quần chúng bị giặc bắt. Phong trào tiếp tục bùng nổ ở Quảng Ngãi, Quảng Nam. Ở Quảng Ngãi, ngày 9/3/1931, nhân dân hai xã Bình Yên và Bình Vĩnh trên đảo Lý Sơn nổi dậy, bao vây đồn địch, làm chủ đảo trong ngày. Tháng 3/1931, một cuộc đấu tranh lớn của tù chính trị ở nhà lao Quảng Nam đã nổ ra dưới hình thức làm reo và tuyệt thực, kéo dài 4 ngày, buộc Tổng đốc Ngô Đình Khôi phải chấp nhận yêu sách đòi cải thiện đời sống trong tù.

Tiến tới kỷ niệm ngày Quốc tế lao động (ngày 1/5), từ ngày 25 đến ngày 30/4/1931, khắp các huyện trong tỉnh Quảng Ngãi xuất hiện cờ đỏ búa liềm, truyền đơn biểu ngữ, biểu tình thị uy thu hút hàng ngàn người tham gia, phản đối đế quốc Pháp và các thế lực tay sai khùng bỗ những người yêu nước; đòi bỏ hẳn thuế thân, thuế chợ, thuế đòn; đòi chia lại và chia hết công diền cho nông dân lao động; “ *ủng hộ Xô viết Nghé Tĩnh! ủng hộ Liên bang Xô viết!*”. Phong trào diễn ra mạnh nhất ở các huyện Sơn Tịnh, phủ Mộ Đức, phủ Tư Nghĩa. Dịch khùng bỗ, hàng trăm người bị sát hại (Mộ Đức bị giết hại 73 người, Tây Tư Nghĩa: 12 người, Sơn Tịnh: 40 người).

Tại tỉnh Phú Yên, trong tháng 4/1931, truyền đơn cộng sản xuất hiện ở Tuy Hòa, Sông Cầu, La Hai. Từ tháng 4 đến tháng 7/1931, tiếp tục nổ ra các hoạt động đấu tranh ủng hộ “*Nghé Tĩnh đở*” ở Phú Yên và Quảng Ngãi, tiêu biểu là 4 cuộc mít tinh, biểu tình tại Phú Yên là Cồn Loi

⁸ Résidence de Quang Ngai (1931), p.2-4.

(Triêm Đức), Ba Cụm (Phước Long), Đồng Cò (Phước Lãnh), Đà Mũi với sự tham gia của hàng trăm người.

Nhân kỷ niệm ngày Quốc tế Lao động (ngày 1/5), “nhiều sự cố xảy ra ở nhiều khu vực. Ở Nam Kỳ, có nhiều cuộc biểu tình nổ ra quyết liệt ở Thành Phố (Bến Tre) và Đức Hòa (Chợ Lớn). Ở Trung Kỳ, tỉnh Quảng Ngãi là nơi xảy ra nhiều cuộc bạo loạn nghiêm trọng hơn cả”⁹. Hàng ngàn dân chúng ở Đức Phổ, Tư Nghĩa, Sơn Tịnh biểu tình đã bị lính lè dương và bộ binh thuộc địa đàn áp.

Có thể nói phong trào cách mạng ở Nam Trung Kỳ bước vào giai đoạn phát triển muộn hơn (từ tháng 10/1930) so với cả nước (từ tháng 5/1930), đặc biệt là Nghệ Tĩnh, nhưng duy trì sự phát triển của phong trào lâu dài cho đến tháng 5/1931, hình thức đấu tranh ngày càng quyết liệt

2.3. Quá trình kết thúc của phong trào cách mạng ở Nam Trung Kỳ (từ tháng 6/1931 đến tháng 9/1931)

Do bị đàn áp khùng bố ác liệt, “đến cuối tháng 6/1931, tình hình ở Nghệ An, Hà Tĩnh, Quảng Ngãi có vẻ lắng dịu do việc bắt giữ những người cầm đầu chủ chốt”¹⁰. Tuy nhiên, tình hình ở Nam Trung Kỳ khác hơn so với nhận định trên của chính quyền thực dân. Ở Nam Trung Kỳ, nhịp độ phong trào diễn ra không đòn dập như giai đoạn trước, số lượng cuộc đấu tranh giảm dần, không có quy mô lớn với những cuộc đấu tranh quyết liệt. Phong trào diễn ra với các cuộc mít tinh, rải truyền đơn, đưa kiến nghị, đòi quyền lợi hàng ngày như đòi tăng thù lao ngày công, đòi chia lại công diền, đòi cải thiện chế độ sinh hoạt nhà tù, phản đối đánh đập, tra tấn tù nhân... nhằm bảo vệ và duy trì lực lượng cách mạng.

Tại Quảng Nam, tháng 6/1931, 41 tù chính trị tại nhà lao Hội An lại tổ chức đấu tranh với hình thức tuyệt thực, yêu cầu cải thiện đời sống trong nhà tù. Nhân kỷ niệm ngày Quốc khánh nước Pháp, trong hai ngày 13 và ngày 14/7/1931, nhân dân Lý Sơn biểu tình đấu tranh đòi quyền dân sinh, dân chủ hàng ngày.

Giữa tháng 7/1931, trong bối cảnh thực dân Pháp đàn áp khốc liệt, phong trào cách mạng ở Bắc Kỳ, Bắc Trung Kỳ và Nam Kỳ đã lắng xuống, Xứ ủy Trung Kỳ quyết định phát động cuộc đấu tranh chống đế quốc, phong kiến và ủng hộ đấu tranh ở Nghệ Tĩnh và Quảng Ngãi. Tại Bình Định, “thi hành chủ trương của Xứ ủy Trung Kỳ về phái động một đợt đấu tranh lớn để phối hợp với Nghệ Tĩnh và Quảng Ngãi, các đảng bộ Hoài Nhơn và Quy Nhơn ráo riết đẩy mạnh các hoạt động chuẩn bị khẩn trương”¹¹, dẫn đến cuộc đấu tranh quyết liệt của 3.000 nông dân Hoài Nhơn vào đêm ngày 22/7/1931. Quần chúng có vũ trang tự vệ đã tấn công vào đồn lính khổ xanh cách Bồng Sơn 6km và bọn cường hào ở địa phương, nhiều hào lý bị thương nặng trong vụ biểu tình này¹².

Trong tháng 7/1931, nhiều cuộc đấu tranh đòi cải thiện đời sống và thực hành dân chủ của tù chính trị diễn ra ở Phú Yên, buộc thực dân Pháp phải mở phiên tòa xét xử công khai vào ngày 28/10/1931.

Ngày 15/8/1931, tại Phan Thiết, Hàm Thuận (Bình Thuận), các cơ sở Đảng rải truyền đơn, tuyên truyền kêu gọi quần chúng tiếp tục cuộc đấu tranh vì đồng bào Nghệ Tĩnh¹³.

Ngày 14/9/1931 đã diễn ra một cuộc đấu tranh lớn tại huyện Sơn Tịnh với sự tham gia của hơn 4.000 nông dân, họ thù công kéo vào huyện đường đưa yêu sách và bị đàn áp, 4 người chết

⁹ Nguyễn Phan Quang sưu tầm và giới thiệu, *Tạp chí Nghiên cứu Lịch sử*, số 7 (423)-2011, tr.54.

¹⁰ Như chủ thích 9, tr.54.

¹¹ Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Bình Định (1996), tr.28.

¹² Như chủ thích 9, tr.4.

¹³ Résidence de Bình Thuận (1931), tr.42.

và 7 người bị thương. Bất mãn trước hành động đàn áp, quần chúng đấu tranh quyết liệt, tố cáo tội ác của bọn Pháp và tay sai, đòi bồi thường cho những người bị chết, bị thương; đồng đảo quần chúng xuống đường sục sôi, tuần hành vũ trang kéo về huyện lỵ.

Cũng vào tháng 9/1931, Tỉnh ủy Quảng Nam tiến hành vận động một cuộc biểu tình của quần chúng để kịp thời hưởng ứng với phong trào đấu tranh ở Quảng Ngãi. Trước sự đàn áp khốc liệt của thực dân Pháp, phong trào cách mạng ở Nam Trung Kỳ kết thúc.

3. Kết luận

Từ thực tế lịch sử trên có thể khẳng định rằng, trong những năm 1930 - 1931, thực hiện chủ trương của Trung ương Đảng và Xứ ủy Trung Kỳ, Xứ ủy Nam Kỳ, Tỉnh ủy và cấp ủy các tỉnh Nam Trung Kỳ đã kịp thời phát động phong trào đấu tranh chống đế quốc và phong kiến để đòi quyền lợi hàng ngày. Phong trào đấu tranh ở Nam Trung Kỳ bắt đầu diễn ra từ tháng 5/1930, mặc dù bị kẻ thù đàn áp, khống bối khốc liệt, song đến tháng 10/1930 bùng nổ mạnh mẽ, quyết liệt, kéo dài đến tháng 9/1931 trong bối cảnh phong trào đấu tranh ở các khu vực khác trên toàn quốc về cơ bản đã kết thúc vào tháng 6/1931.

Phong trào cách mạng Nam Trung Kỳ phát triển không đều, chủ yếu diễn ra ở các tỉnh Quảng Nam, Quảng Ngãi, Bình Định, Phú Yên trong đó, Quảng Ngãi được Trung ương Đảng đánh giá là tinh có phong trào mạnh nhất ở Nam Trung Kỳ: “Quảng Ngãi tuy phong trào chưa bằng Nghệ - Tĩnh nhưng nó mạnh nhất trong phía Nam Trung Kỳ”¹⁴ xét về số lượng, quy mô, lực lượng, hình thức đấu tranh, tính chất quyết liệt, vai trò của các cuộc đấu tranh trong tổng thể phong trào đấu tranh khu vực và toàn quốc.

Phong trào cách mạng ở Nam Trung Kỳ những năm 1930 - 1931 có mục tiêu đấu tranh chung với cả nước, đó là kết hợp mục tiêu kinh tế với mục tiêu chính trị, gắn mục tiêu dân tộc với mục tiêu quốc tế, nhằm vào hai kẻ thù là đế quốc và phong kiến tay sai, ủng hộ Xô viết Nghệ Tĩnh và Liên bang Xô viết, chống khùng bối, đòi những quyền lợi kinh tế thiết thân. Xét về nhiệm vụ đấu tranh để ủng hộ “Nghệ Tĩnh đó” theo chủ trương của Trung ương Đảng thì có thể nói, phong trào Nam Trung Kỳ diễn ra mạnh nhất và diễn hình nhất trong cả nước.

Lực lượng chủ yếu tham gia phong trào là nông dân. Hình thức đấu tranh ngày càng diễn ra quyết liệt, từ mít tinh, treo cờ đỏ, rải truyền đơn treo khẩu hiệu, tiến lên biểu tình, tuần hành thị uy, có vũ trang tự vệ, thành lập các đội xích vây, đội phòng triệt, tiêu trừ Việt gian, thể hiện xu hướng tả khuynh gần giống với Nghệ Tĩnh.

Phong trào cách mạng ở Nam Trung Kỳ những năm 1930 - 1931 có vai trò, vị trí đáng kể trong tiến trình lịch sử dân tộc. Nó là sự tiếp nối, đồng hành và mở rộng các phong trào đấu tranh trên toàn quốc từ đầu năm 1930 đến giữa năm 1931, làm cho phong trào tồn tại thêm một thời gian, trong đó có những cuộc đấu tranh không kém phần quyết liệt, khiến cho thực dân Pháp lo ngại và phải tiến hành cai cách chế độ thuộc địa¹⁵.

Kết quả này bắt nguồn từ sự phát huy truyền thống yêu nước kiên cường, tinh thần dũng cảm, chủ động linh hoạt của các cấp Đảng bộ, của nhân dân Nam Trung Kỳ trong việc kịp thời nắm bắt và tận dụng tình thế cách mạng dưới tác động của phong trào cách mạng chung của cả nước do Đảng Cộng sản Việt Nam lãnh đạo, khẳng định sức mạnh của Chủ nghĩa Cộng sản trong cách mạng Việt Nam.

¹⁴ Đảng Cộng sản Việt Nam (1999), tr.229.

Nghiên cứu Ấn Độ và Châu Á. Số 5 - 2019, tr.57-64

¹⁵ Ủy ban Khoa học Xã hội Việt Nam (1985), tr.269.

Tài liệu tham khảo

1. Ban Nghiên cứu Lịch sử Đảng Trung ương (1981), *Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam, tập I (1920-1954)*, Nxb. Sự Thật, Hà Nội.
2. Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Bình Định (1996), *Lịch sử Đảng bộ tỉnh Bình Định, tập I (1929-1945)*, Nxb. Tổng hợp Bình Định, Quy Nhơn.
3. Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Khánh Hòa (2001), *Lịch sử Đảng bộ Khánh Hòa (1930-1975)*, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy Khánh Hòa xuất bản.
4. Ban Chấp hành Đảng bộ Quảng Ngãi (2005), *Lịch sử Đảng bộ tỉnh Quảng Ngãi (1929 - 1945)*, tái bản, Nxb. Chính trị Quốc gia, Hà Nội.
5. "Báo cáo tổng hợp của Mật thám Pháp về cao trào cách mạng 1930-1931 ở Đông Dương" do Nguyễn Phan Quang sưu tầm và giới thiệu (2011), *Tạp chí Nghiên cứu Lịch sử*, số 7 (423).
6. Direction des Affaires de la Surété en Annam (1931), *Rapports sur la situation politiques de l'Annam annéés 1930- 1931*, Tài liệu lưu trữ tại Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy Quảng Ngãi.
7. Đảng Cộng sản Việt Nam (1999), *Văn kiện* *Đảng toàn tập, tập 2 (1930)*, Nxb. Chính trị Quốc gia, Hà Nội.
8. Phan Thị Huệ (2013), *Phong trào dân tộc dân chủ ở Nam Kỳ 1930-1945 nghiên cứu qua tài liệu lưu trữ*, Nxb. Chính trị Quốc gia, Hà Nội.
9. Đinh Xuân Lâm (chủ biên, 2013), *Lịch sử Việt Nam, tập II*, Nxb. Giáo dục, Hà Nội.
10. Note confidentielle, No. 16-C du 22 Mars 1931de l'Administrateur de Long Xuyen à M. Gouverneur de la Cochinchine sur l'attentat contre le maire de Kien An, Trung tâm Lưu trữ Quốc gia II, Phòng: Phù Thông đốc Nam Kỳ, Hồ sơ: II A45/221(3).
11. Résidence de Quang Ngai (1931), *Rapports sur la situation politique de Quang Ngai du 1er Octobre 1930 au 1er Février 1931*, Tài liệu lưu trữ tại Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy Quảng Ngãi.
12. Résidence de Binh Thuan (1931), *Rapports politiques de la province de Binh Thuan année 1931*, Trung tâm lưu trữ Quốc gia IV, Fonds RSA, ký hiệu No.1315, hồ sơ số 368 RSA/RP, quyển 12, p.57.
13. Ủy ban Khoa học Xã hội Việt Nam (1985), *Lịch sử Việt Nam tập II*, Nxb. Khoa học Xã hội, Hà Nội.